

**GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

**ĐẢNG CẨM QUYỀN VÀ VĂN HÓA CẨM QUYỀN  
CỦA ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

PHAN MẠNH TOÀN (\*)

NGUYỄN TÙNG LÂM (\*\*)

*Vấn đề Đảng cầm quyền và văn hóa cầm quyền của Đảng là nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo Người, xây dựng, thực hành văn hóa cầm quyền của Đảng là một trong những yêu cầu thiết yếu của một Đảng cầm quyền, đảm bảo cho việc nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng trong mọi điều kiện, hoàn cảnh lịch sử. Trong giai đoạn hiện nay, việc xây dựng và thực hiện văn hóa cầm quyền của Đảng sẽ tạo ra một bước trưởng thành mới của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng nhiều thuật ngữ để nói về vai trò cầm quyền của Đảng ta, như Đảng cầm quyền, Đảng nắm chính quyền, Đảng lãnh đạo, Đảng lãnh đạo cách mạng... Khái niệm “Đảng cầm quyền” chỉ vai trò của Đảng khi đã giành được chính quyền, lãnh đạo toàn xã hội bằng chính quyền, thông qua chính quyền và các đoàn thể nhân dân. Nói cách khác, theo Hồ Chí Minh, Đảng cầm quyền tức là Đảng nắm giữ những vị trí chủ chốt trong bộ máy nhà nước bằng các đảng viên ưu tú để thực hiện quá trình hoạch định và thực thi các chính sách quốc gia. Với Người, sự cầm quyền của Đảng là một nguyên tắc, nhưng chỉ thấy Đảng ta là một Đảng cầm quyền thì chưa đủ, mà còn phải hiểu rõ và xây dựng, thực hành văn hóa cầm quyền của Đảng mới có thể đảm bảo cho việc nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng trong hoàn cảnh lịch sử mới.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh yêu cầu, Đảng Cộng sản Việt Nam phải là một Đảng chân chính, có lý luận tiên phong của chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt là phải xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân trên cơ sở truyền thống văn hóa dân tộc. Đảng phải trở thành một tổ chức chính trị đại diện cho trí tuệ của cả dân tộc, có phẩm chất đạo đức, có năng lực lãnh đạo nhân dân hoàn thành sứ mệnh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đó cũng chính là biểu hiện tập trung nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa cầm quyền của Đảng. Mặc dù chưa dùng thuật ngữ “văn hóa cầm quyền của Đảng”, song có thể thấy, quan niệm đó của Người được thể hiện

(\*) Tiến sĩ, Viện Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

(\*\*) Thạc sĩ, Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng.



một cách rõ nét ở luận đề mang tính tổng kết chiều sâu lịch sử hoạt động của Đảng, khi Người cho rằng, “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”(1). Trong Di chúc, Người viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”(2).

Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa cầm quyền hiểu theo nghĩa rộng cũng là chính trị, chính trị hiểu theo chiều sâu cũng là văn hóa, bởi một nền chính trị đích thực phải là một nền chính trị có văn hóa. Chính trị bao giờ cũng mang tính giai cấp, song không phải chính trị của giai cấp nào cũng hàm nghĩa văn hóa. Vì vậy, văn hóa cầm quyền của Đảng Cộng sản mang bản chất của giai cấp công nhân, giai cấp đang đảm nhận trọng trách lịch sử lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam “dân chủ và giàu mạnh”.

Nói văn hóa cầm quyền của Đảng là nói tới cái đúng, cái đẹp, cái giá trị của Đảng cầm quyền và cá nhân nhà lãnh đạo, quản lý. Văn hóa cầm quyền là nguồn lực nội sinh vô tận, to lớn của Đảng và hệ thống chính trị nói chung, nó thấm sâu và tạo dấu ấn khai sáng trong quá trình phát triển của Đảng. Theo Hồ Chí Minh, “Văn hóa không thể đứng ngoài mà đứng trong kinh tế và chính trị”, nghĩa là tổ chức chính trị, hoạt động chính trị, đảng chính trị và cá

nhân nhà chính trị phải thấm nhuần văn hóa. Vì vậy, *xây dựng và thực hành văn hóa cầm quyền là một việc làm cần thiết, lâu dài, thường xuyên* của các tổ chức đảng, của mọi đảng viên. Người cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên “trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”(3). Trái lại, phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”. Văn hóa cầm quyền của Đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh được biểu hiện ở những đặc trưng và trong các mối quan hệ chủ yếu sau:

*Một là, về mục tiêu lý tưởng, bản lĩnh và trí tuệ của Đảng cầm quyền.*

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu cách mạng của Đảng Cộng sản không chỉ dừng lại ở việc giành và nắm chính quyền, mà là bằng chính quyền cách mạng sẽ xây dựng thành công một nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh, nhân dân được sống trong ấm no và hạnh phúc. Theo Người, chỉ có như vậy, Đảng mới “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”(4). Lý tưởng đó phù hợp với nguyện vọng của tuyệt đại bộ phận nhân dân, mang đậm tính văn hóa và làm nên những nét văn hóa cầm quyền của Đảng.

Trên nền tảng tư tưởng “cách mạng và khoa học”(5), bằng trí tuệ và tư duy lý luận của mình, Đảng có khả năng

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.12. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.403.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.611 - 612.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.16.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.612.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.414.



nhận thức được quy luật khách quan của lịch sử, có khả năng lựa chọn con đường phát triển của dân tộc, đất nước và nhân dân, phù hợp với xu thế thời đại. Trên cơ sở đó, Đảng hoạch định đường lối, chính sách và tổ chức lực lượng thực hiện các quyết sách đó. Tất cả các quan điểm đó được phản ánh trong cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng. Vì thế, cương lĩnh chính trị của Đảng kết tinh các giá trị văn hóa, trí tuệ của Đảng cầm quyền. Các giá trị đó đáp ứng được nhu cầu của nhân dân và dân tộc, phù hợp với xu thế của thời đại, được diễn đạt súc tích trong mấy từ: “Độc lập - thống nhất - dân chủ - phú cường”(6). Đạo đức và trí tuệ là một trong những tiêu chí hàng đầu của văn hóa cầm quyền của Đảng.

*Hai là, về mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với quần chúng nhân dân.*

Thước đo văn hóa cầm quyền của Đảng là lòng dân, bởi Đảng cầm quyền nhưng dân là chủ. “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân; trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân” và “dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”(7) là những bài học quý giá mà Hồ Chí Minh để lại cho Đảng ta ngày nay. Để giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với nhân dân, Người chỉ rõ: “Phải đưa chính trị vào giữa dân gian”(8). Đây chính là cách lãnh đạo, quản lý bằng thuyết phục, cảm hóa, là “chính trị đời sống”, từ đó tạo uy tín của Đảng thay vì áp đặt quyền lực. Từ năm 1943, khi bàn đến xây dựng văn hóa mới, Người đã nói đến việc xây dựng một “nền chính trị dân quyền”. Đặc

biệt, từ khi chính quyền thuộc về nhân dân, Đảng trở thành đảng cầm quyền, Người càng trăn trở với việc làm thế nào để Đảng thực hiện tốt nghĩa vụ kép “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Người khẳng định, “nước ta là nước dân chủ”, dân là chủ và dân làm chủ. Đảng, Chính phủ là đầy tớ, là công bộc của dân. Đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ phải hợp với nguyện vọng và quyền lợi của dân chúng. Đối với dân, phải xây dựng một nền chính trị liêm khiết. Thành quả lớn nhất sau khi giành được độc lập, chính quyền thuộc về nhân dân, đó là dân chủ trở thành một nguồn lực lớn, một giá trị văn hóa, vừa là động lực, vừa là mục tiêu của cách mạng. Theo Người, chính trị thất bại tức là không được lòng dân. Cũng theo Người, một khi người nắm quyền, thay mặt dân lãnh đạo đất nước mà không còn sự tín nhiệm của nhân dân nữa thì nên từ chức và phải xin lỗi trước nhân dân. Khi trả lời các nhà báo nước ngoài, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui”(9). Vì thế, văn hóa cầm quyền đòi hỏi phải “sao cho được lòng dân”(10). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã khẳng định: “Sự nghiệp cách mạng

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.49.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.333.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.338.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.187.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.51.



là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân: Sức mạnh của Đảng ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa, của Đảng”(11).

*Ba là, về mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị.*

Trong văn hóa cầm quyền thì văn hóa lãnh đạo và văn hóa quản lý thâm nhập vào nhau, văn hóa quản lý là một thước đo văn hóa lãnh đạo của Đảng cầm quyền, trong đó “Chính phủ là công bộc của dân” như Hồ Chí Minh dạy là tiêu chí quan trọng. Văn hóa cầm quyền của Đảng đòi hỏi Đảng phải tôn trọng chính quyền, tôn trọng Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội khác. Đảng cầm quyền nhưng không thể và không được đứng trên và đứng ngoài pháp luật.

Khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, việc giải quyết mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị là một trong những nội dung quan trọng thể hiện giá trị văn hóa cầm quyền của Đảng. Là người lãnh đạo Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị, Đảng phải xứng tầm lãnh đạo với một chiều sâu trí tuệ, một bề dày đạo đức, sự vững chắc về bản lĩnh chính trị và phương thức lãnh đạo trọng dân, tin dân, gần dân, hiểu dân, học dân, hỏi dân, theo đúng đường lối quần chúng nhưng không phải theo đuôi quần chúng. Là một thành tố của

hệ thống chính trị, Đảng phải tôn trọng chính quyền, tôn trọng Nhà nước, không đứng trên và đứng ngoài pháp luật, mà phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật. Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, “Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”(12).

*Bốn là, việc hiện thực hóa nghị quyết, đường lối của Đảng thành hiện thực cuộc sống.*

Trong đường lối lãnh đạo và cương lĩnh của mình, Đảng đã khẳng định rõ ràng, dứt khoát - tất cả mọi hoạt động của Đảng là vì hạnh phúc của nhân dân. Tuy nhiên, hành động thực tiễn để đem lại hiệu quả thật sự cho dân chúng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... mới là điều khó nhất của một Đảng cầm quyền. Hồ Chí Minh thường dạy: “Nói thì dễ, nhưng làm thì khó”(13). Cái khó trong khi làm không phải là khó khăn, vất vả, mệt nhọc, mà là không vượt qua được chính mình để thực hiện quan điểm quần chúng. Đây là khâu có nhiều khó khăn hơn so với việc ra nghị quyết, đòi hỏi Đảng không chỉ nỗ lực, quyết tâm cao với nhiều phương pháp, cách thức khác nhau, mà điều quan trọng hơn là phải có nghệ

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.65.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.3, tr.168.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.80.



thuật chỉ đạo thực hiện, đưa các nghị quyết đó vào thực tiễn cuộc sống, tức là phải vừa bảo đảm tính cách mạng, tính khoa học và tính sáng tạo, vừa biết vận dụng một cách linh hoạt và mềm dẻo các nghị quyết đó trong thực tiễn, biến nghị quyết thành hiện thực sinh động.

Việc hiện thực hóa nghị quyết trong thực tiễn cuộc sống là một thước đo quan trọng của văn hóa cầm quyền của Đảng, bởi một nghị quyết dù đúng đắn, có cơ sở khoa học vẫn chỉ nằm trên giấy, nếu không có một quá trình tổ chức thực hiện và được hiện thực hóa trong thực tiễn cuộc sống. Hồ Chí Minh cho rằng, “muốn làm tốt mọi công việc thì phải lãnh đạo tốt... Lãnh đạo tốt nghĩa là thực hiện đầy đủ những nghị quyết của Đảng, biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của nhân dân”(14). Chỉ có như vậy, Đảng mới thực sự xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật sự trung thành của nhân dân; đồng thời không ngừng củng cố lòng tin của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

*Năm là, phẩm chất, đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên.*

Theo Hồ Chí Minh, văn hóa cầm quyền của Đảng được biểu hiện sinh động ở việc thi hành một nền chính trị liêm khiết, trong sạch. Người nêu quan điểm chính trị là đạo đức, là “thanh khiết từ to đến nhỏ”(15), bởi đạo đức là cơ sở của chính trị, đạo đức là gốc của người cách mạng. Mọi hoạt động chính trị phải dựa trên cơ sở đạo đức, hướng tới những hành vi có đạo đức. Để thực hiện mục tiêu cách mạng, các chủ thể chính trị phải có đạo đức, các phong trào chính trị phải hướng tới đạo đức.

Những phong trào, những tổ chức chính trị hướng tới đạo đức là những phong trào chân chính, tổ chức chân chính. Chính trị là “thanh khiết” và đặt trong mối quan hệ chặt chẽ không thể tách rời với “đoàn kết”, thể hiện chiều sâu và là nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa cầm quyền của Đảng. Người yêu cầu mọi tổ chức đảng, cũng như các tổ chức chính quyền, đoàn thể phải luôn trong sạch, vững mạnh về mọi mặt. Có như vậy, Đảng mới luôn thực sự là hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc và thời đại, luôn xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân trong mọi thời kỳ cách mạng; đồng thời, là cơ sở để Đảng tập hợp được quần chúng nhân dân đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, để nhân dân tin và một lòng đi theo Đảng.

Người luôn nhắc nhở: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”(16). Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện và thấm nhuần đạo đức cách mạng: Suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân; vì Đảng và dân mà hy sinh quên mình; gương mẫu

(14) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.14, tr.40.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.75.

(16) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.672.



trong mọi việc; không ngừng học tập văn hóa, khoa học - kỹ thuật, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin; luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng, cải tiến công tác, cùng đồng chí mình tiến bộ; thực hành chủ nghĩa nhân đạo chiến đấu; phải gắn bó mật thiết với quần chúng, hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng và đặc biệt là phải gương mẫu trước quần chúng về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, sống giản dị, trong sạch... Người căn dặn: "Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Tất cả cán bộ đều phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân; đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân; đều phải theo đúng chính sách của Đảng và đi đúng đường lối quần chúng"(17). Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn giữ vững tinh thần: "Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục"(18). Khi mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương sáng về đạo đức thì họ luôn được quần chúng nhân dân tin yêu, hết lòng hết sức tin theo Đảng, là cơ sở để củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Những quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa cầm quyền của Đảng là chỉ dẫn sâu sắc đối với việc xây dựng một Đảng cầm quyền. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta, kể từ khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, những

chỉ dẫn của Người giúp cho Đảng ta luôn nhạy bén trước tình hình mới và xác định chính xác mục tiêu đấu tranh và các bước đi phù hợp trong từng điều kiện lịch sử cụ thể để giành thắng lợi. Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, xây dựng và thực hiện văn hóa cầm quyền của Đảng là một trong những điều cốt yếu để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng cầm quyền. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tư khóa XI của Đảng đã xác định hệ thống giải pháp cơ bản về xây dựng Đảng hiện nay. Hệ thống các giải pháp mà Nghị quyết đưa ra, xét cả chiều rộng và chiều sâu, có nội dung cốt tủy là xây dựng văn hóa cầm quyền của Đảng, đảm bảo cho Đảng thực sự xứng tầm với vai trò của một Đảng cầm quyền. Đó là văn hóa tự phê bình và phê bình, văn hóa nêu gương, văn hóa trong sinh hoạt đảng, văn hóa trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng... nhằm mục tiêu xây dựng Đảng ta vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thống nhất ý chí và hành động, trong sạch về đạo đức, lối sống nhằm giữ vững, củng cố, không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Với bản lĩnh văn hóa của một Đảng cách mạng chân chính, với truyền thống hơn 80 năm kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, việc xây dựng và thực hiện văn hóa cầm quyền của Đảng sẽ tạo ra một bước trưởng thành mới của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. □

(17) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.13, tr.84.

(18) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.50.